

Số: 05/2024/QĐST-DS

Thống Nhất, ngày 14 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Đỗ Thị Thùy Trang.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Quách Thị Khuyển là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp:*** Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường B - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 122/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2024, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 144/2024/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Cụ Nguyễn Thị C, sinh năm 1949; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

***Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 26/01/2024).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H2, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số C, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

5. Bà Nguyễn Thị Bích H4, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số G, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

6. Ông Nguyễn Đức H5, sinh năm 1983; Địa chỉ: Đ, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

7. Bà Nguyễn Thị Ánh V, sinh năm 1985; Địa chỉ: Đ, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

8. Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

*(Do bà Nguyễn Thị Thanh H đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 26/01/2024)*

Tất cả các đương sự đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu đề ngày 24 tháng 01 năm 2024 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu - cụ Nguyễn Thị C và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm các ông/bà: Nguyễn Thị Thu H1, Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Thị Bích H4, Nguyễn Đức H5, Nguyễn Thị Ánh V, Nguyễn Thị Ánh T (do bà Nguyễn Thị Thanh H đại diện) trình bày:*

Cha mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Thanh H là cụ Nguyễn Văn B (1943-2018) và cụ Nguyễn Thị C. Hai cụ có tất cả 11 (Mười một) người con ruột, gồm: Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1965; Nguyễn Thị Thanh H2, 1967; Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1969; Nguyễn Thị Thu H6, sinh năm 1971; Nguyễn Thị H3, sinh năm 1974; Nguyễn Thị H7, sinh năm 1976; Nguyễn Thị Bích H4, sinh năm 1978; Nguyễn Đức H8 (1980-1999); Nguyễn Đức H5, sinh năm 1983, Nguyễn Thị Ánh V, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1991. Ngoài ra hai cụ không có con nuôi hay con riêng nào khác.

Trong số những người con của cụ C và cụ B thì có bà Nguyễn Thị Thu H6 và bà Nguyễn Thị H7 từ khi sinh ra cho đến nay đã bị chậm phát triển về tinh thần, đã có những biểu hiện về tâm sinh lý, không biết tự chăm sóc bản thân và không thể nhận thức, làm chủ hành vi. Gia đình đã đưa bà H6 và bà H7 đi khám tại Bệnh viện T1, tại đây bà H6 và bà H7 đều được chẩn đoán là “Chậm phát triển tâm thần nghiêm trọng (F73)”. Ngoài ra, hiện bà H6 và bà H7 đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại địa phương.

Do gia đình có nhu cầu phân chia di sản thừa kế nên đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án xác định năng lực hành vi dân sự của bà H6 và bà H7. Theo văn bản thỏa thuận giữa các anh chị em ruột thống nhất yêu cầu Tòa án cử bà Nguyễn Thị Thanh H là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Thu H6 và bà Nguyễn Thị H7.

Ngoài ra, người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:***

*- Về tố tụng:*

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho đương sự.

Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của cụ Nguyễn Thị C về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị H7, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai bị mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Nguyễn Thị Thanh H là người giám hộ cho bà H7 theo quy định.

- *Về lệ phí*: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho người yêu cầu.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Cụ Nguyễn Thị C có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị H7 bị mất năng lực hành vi dân sự nên quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”. Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định hiện bà H7 đang cư trú tại xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai nên đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai được quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự*: Tại phiên họp, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] *Xét yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị H7 mất năng lực hành vi dân sự*: Theo lời khai của cụ Nguyễn Thị C, ngay từ khi sinh ra bà Nguyễn Thị H7 đã có những biểu hiện bệnh lý (mất khả năng về ngôn ngữ, vận động chậm chạp, vệ sinh cá nhân phải phụ thuộc hoàn toàn vào người thân, ...).

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 146/KL-VPYTW ngày 29 tháng 02 năm 2024 của V1 đối với bà Nguyễn Thị H7 như sau:

"- Về y học: Hiện nay đang sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Hiện nay đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Theo khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: "*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan ..., Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*".

Từ những căn cứ trên, đủ cơ sở để Tòa án chấp nhận yêu cầu của cụ Nguyễn Thị C về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị H7 bị mất năng lực hành vi dân sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên họp là phù hợp.

[2.2] Về yêu cầu người giám hộ: Theo bà Nguyễn Thị Thanh H là người trực tiếp chăm sóc cho bà Nguyễn Thị H7 và theo "Biên bản thỏa thuận về việc cử người giám hộ" đề ngày 22/01/2024, các thành viên trong gia đình bà H đều thống nhất thỏa thuận đề nghị Tòa án cử bà H là người giám hộ cho bà H7 và được bà H đồng ý (BL 39, 40). Căn cứ quy định tại Điều 49 và Điều 54 Bộ luật Dân sự 2015, yêu cầu của cụ C là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất về đường lối giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Cụ Nguyễn Thị C thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí, căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/6/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng: Người yêu cầu phải chịu chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần số tiền là 4.333.750đ (Bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng), người yêu cầu đã thanh toán xong.

[6] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đang sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 22; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; Điều 54; Điều 57 và Điều 58 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/6/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của cụ Nguyễn Thị C về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

**1. Tuyên bố:** Bà Nguyễn Thị H7, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Nguyễn Thị Thanh H sinh năm 1969; căn cước công dân số: 075169005926 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/8/2021; Địa chỉ: Số F, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị H7.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Cụ Nguyễn Thị C được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

**3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:**

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Chi cục THADS huyện Thống Nhất;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đỗ Thị Thùy Trang**